PHÒNG GIÁO DỤC&ĐÀO TẠO TP TĐ
TRƯỜNG THCS TÂN BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/QĐ- THCSTB

Tân Bình, ngày 17 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu- chi nguồn khác năm học 2024– 2025 của trường THCS Tân Bình

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào báo cáo số 19/BC- THCSTB ngày 10 tháng 6 năm 2025 của trường THCS Tân Bình về việc quyết toán thu – chi các khoản đóng góp của học sinh năm học 2024 - 2025;

Xét đề nghị của các tổ chức trong nhà trường, bộ phận tài vụ và các bộ phận liên trường THCS Tân Bình

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán thu – chi nguồn khác trong năm học 2024 – 2025 của trường THCS Tân Bình (theo biểu chi tiết đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ chức trong nhà trường , bộ phận tài vụ và các bộ phận liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Lưu :VT, ...

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN BÌNH

Phạm Thị Hường

Scanned with CamScanner

TRƯỜNG THCS TÂN BÌNH

Biểu số 04

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN KHÁC TRONG TRƯỜNG HỌC
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 20/QĐ- THCSTB, ngày 17/6/2025 của trường THCS Tân Bình)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dư đầu kỳ	Số tiền thu	Số tiền chi	Tồn
I	**Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (quy định mức thu tối đa)**				
A	**Tổng số thu**	**4.758.300**	**602.220.000**	**-**	**606.978.300**
1	Tiền học phẩm phục vụ các kỳ thi, kiểm tra(Giấy thi, giấy nháp, phô tô đề thi	0	*25.860.000*		*25.860.000*
2	Dạy bồi dưỡng, bổ trợ, tăng cường kiến thức	4.675.300	556.080.000		*560.755.300*
3	Tiền trông giữ xe đạp, xe đạp điện	83000	20.280.000		*20.363.000*
B	**Tổng số chi**			**606.978.300**	
1	**Chi tiền phô tô giấy thi, đề thi đề kiểm tra**			**25.860.000**	**-**
2	**Dạy bồi dưỡng, bổ trợ, tăng cường kiến thức**			**560.755.300**	**-**
	Chi sửa chữa điện nước, bàn ghế			*31.243.500*	
	Chi trả lại HS			*336.000*	
	Chi nộp thuế TNDN			*11.115.200*	
	Chi tiền chi trả dạy thêm, học thêm cho giáo viên, quản lí			518.060.600	
	Tiền trông giữ xe đạp, xe đạp điện			**20.363.000**	
	Chi trả tiền trông giữ xe			*18.335.000*	
	Chi nộp thuế tiền trông giữ xe			*2.028.000*	
II	**Các khoản tiếp nhận, vận động tài trợ của các tổ chức cá nhân**				
A	**Tổng số thu**		**-**	**-**	**-**
B	**Tổng số chi**		**-**	**-**	**-**

Scanned with CamScanner